

Số: /2026/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

(Dự thảo lần 1)

NGHỊ QUYẾT

Về sử dụng ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phát triển kinh tế xã hội tại các xã thuộc khu vực III trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026 -2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội Về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ Hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội Về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 84/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính: Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết Quy định trích một phần nguồn vốn từ ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phát triển kinh tế xã hội tại các xã khu vực III trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số .../BC-BPC ngày ... tháng 02 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định trích một phần nguồn vốn từ ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phát triển kinh tế xã hội tại các xã khu vực III trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định sử dụng ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phát triển kinh tế xã hội tại các xã thuộc khu vực III trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 (có danh sách kèm theo)

2. Đối tượng áp dụng

a) Các hộ gia đình có hộ khẩu thường trú trên địa bàn các xã khu vực III vay để phát triển sản xuất.

a) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguồn vốn, mức uỷ thác

a) Hằng năm, ngân sách tỉnh cân đối ít nhất 01 tỷ đồng/xã/năm ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay.

b) Tùy theo tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách, hằng năm Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh tăng nguồn vốn uỷ thác cho các xã qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay theo nội dung nghị quyết này.

Điều 3. Mức cho vay, thời hạn, lãi suất và quy trình, thủ tục vay vốn

a) Mức cho vay, lãi suất và quy trình thủ tục cho vay vốn: Theo quy định hiện hành của Chính phủ và của Ngân hàng Chính sách xã hội.

b) Thời hạn vay vốn: Tối đa là 60 tháng (5 năm).

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách được đảm bảo từ nguồn ngân sách tỉnh. Kinh phí được giao trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa..., Kỳ họp thứ...tháng qua ngày...tháng...năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày...tháng...năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Công báo;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Dương Quốc Huy